

Số: 59 /BC-HĐQT

Thái Bình, ngày 30 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN1, Khu Công Nghiệp – TBS Sông Trà, xã Tân Bình, Thành Phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Điện thoại: 02272 491 340 Fax: 02272 491 440

- Email: phongketoanbtb@yahoo.com.vn

- Vốn điều lệ: 76.912.260.000 đồng

- Mã chứng khoán: BTB

- Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2024/NQ/ĐHĐCĐ	16/4/2024	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua ngày 16/4/2024 thông qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng năm 2024.- Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;- Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2023, phương hướng năm 2024.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán FAC.- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023.- Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024.



			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2023, Kế hoạch chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2024. - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch và mức cổ tức dự kiến năm 2024. - Thông qua việc chấp thuận hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội, giữa Công ty với người có liên quan. - Thông qua việc bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Vũ Thanh Liêm	Chủ tịch HĐQT	16/4/2024	
2	Ông: Phạm Trung Kiên	Thành viên	16/4/2024	
3	Ông: Hoàng Chí Thanh	Thành viên	16/4/2024	
4	Ông: Nguyễn Hữu Cường	Thành viên	16/4/2024	
5	Ông: Phạm Xuân Hạnh	Thành viên	16/4/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Phạm Trung Kiên	04	100%	
2	Ông: Vũ Thanh Liêm	04	100%	
3	Ông: Hoàng Chí Thanh	04	100%	
4	Ông: Nguyễn Hữu Cường	04	100%	
5	Ông: Phạm Xuân Hạnh	04	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Hội Đồng Quản trị giám sát điều hành hoạt động của Ban điều hành trên cơ sở Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động và phối hợp giữa HĐQT và Ban Giám đốc và các quy chế nội bộ khác của Công ty. Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty kiểm tra giám sát các nội dung sau:

+ Giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã đề ra.

+ Các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): hiện nay Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

S TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	Số 01/NQ-HĐQT	29/01/2024	- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023. - Thời gian tổ chức ĐHĐCĐ năm 2024	100%
2	Số 02/NQ-HĐQT	29/01/2024	- Nghị quyết thông qua việc quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2022.	100%
3	Số 03/NQ-HĐQT	27/03/2024	- Thông qua việc miễn nhiệm Kế toán trưởng, Bổ nhiệm Kế toán trưởng mới	100%
4	Số 04/NQ-HĐQT	16/4/2024	- Thông qua việc bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2024-2029	100%
5	Số 05/NQ-HĐQT	28/5/2024	- Thông qua việc vay vốn của Công ty tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.	100%
II	Quyết định			
1	Số 16/QĐ-HĐQT	29/02/2024	- Quyết định phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023	100%
2	Số 23/QĐ-HĐQT	12/3/2024	- Quyết định thành lập BTC ĐHĐCĐ năm 2024	100%
3	Số 35/QĐ-HĐQT	27/4/2024	Quyết định miễn nhiệm kế toán trưởng	100%
4	Số 36/QĐ-HĐQT	27/3/2024	Quyết định bổ nhiệm kế toán trưởng mới	100%
5	Số 39/QĐ-HĐQT	15/4/2024	- Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông năm 2023	100%
6	Số 52/QĐ-HĐQT	19/4/2024	- Quyết định về việc giao các chỉ tiêu KHSXKD năm 2024	100%
7	Số 55/QĐ-HĐQT	26/4/2024	- Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2024	100%
8	Số 56/QĐ-HĐQT	26/4/2024	- Quyết định phê duyệt Quỹ tiền lương Kế hoạch 2024	100%
9	Số 57/QĐ-HĐQT	26/4/2024	- Quyết định về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023	100%
10	Số 58/QĐ-HĐQT	26/4/2024	- Quyết định quy định mức thù lao HĐQT, BKS, thư ký Công ty năm 2024	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn

1	Ông: Lê Quý Huệ	Trưởng ban	19/4/2016	Cử nhân Kinh tế Tài chính – Ngân hàng
2	Bà: Lê Thị Phương Lan	Thành viên	28/4/2017	Cử nhân Kế Toán
3	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Thành viên	22/11/2023	Thạc sỹ Kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Lê Quý Huệ	01/01	100%	100%	
2	Bà: Lê Thị Phương Lan	01/01	100%	100%	
3	Bà: Nguyễn Thị Thu Trang	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Việc giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Thành viên Ban kiểm soát.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát hoạt động của Ban điều hành, đã tổ chức các cuộc họp để kịp thời chỉ đạo định hướng chiến lược hoạt động và hỗ trợ Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định, tuân thủ đầy đủ các quy định về công bố thông tin.

- Đối với Cổ đông: Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại nào của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc nhưng vẫn duy trì hoạt động của mình.

- Hội đồng quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của mình cho Ban kiểm soát. Ban giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Hoàng Chí Thanh	02/9/1973	Thạc sỹ Thương mại, Cử nhân Quản trị kinh doanh, Kỹ sư cơ khí máy thực phẩm	10/3/2020
2	Ông: Nguyễn Hữu Cường	24/7/1965	Kỹ sư công nghệ chế tạo máy	25/4/2014

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Vũ Xuân Vinh	14/11/1982	Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng	Miễn nhiệm từ ngày 01/4/2024
Trần Tuấn Anh	03/5/1989	Thạc sỹ Kinh tế	Bổ nhiệm từ ngày 01/4/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

S TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
1	Nguyễn Thị Mai Hạnh					10/4/2019			NLQ của CĐNB Phạm Trung Kiên, TV HĐQT
2	Phạm Mai Khanh								
3	Phạm Duy Tùng								
4	Phạm Khắc Cự							Đã mất	
5	Bùi Thị Tị							Đã mất	
6	Phạm Hồng Quang								
7	Phạm Phú Cường								
8	Phạm Khắc Trung							Đã mất	
9	Nguyễn Thị Thế								
10	Lê Thị Hiền								
11	Phạm Thị Hương								
12	Bùi Thị Hà					25/4/2014		NLQ của CĐNB Vũ Thanh Liêm CT.HĐQT.	
13	Vũ Thanh Hà Anh								
14	Vũ Thanh Đức Anh								
15	Vũ Thanh Cần								Đã mất
16	Phạm Thị Ngãi								
18	Vũ Thị Thanh Tâm								
19	Vũ Thị Thảo								
20	Vũ Thanh Trung								
21	Vũ Thanh Tân								
22	Vũ Thanh Thực								
23	Hoàng Mạnh Chiêu					18/4/2016		NLQ của Ông Hoàng Chí Thanh,	
24	Vũ Thị Mỹ								Đã mất
25	Vũ Thu Trang								
26	Hoàng Hải Nam								
27	Hoàng Thanh Phương								
28	Hoàng Thanh Trúc								

29	Hoàng Thị Liên								TV.HĐQ
30	Hoàng Mạnh Quang								T. Giám
31	Hoàng Chí Thành								đốc
32	Hoàng Thị Minh Hiền								
33	Hoàng Thị Hiền								
34	Vũ Thị Loan								
35	Nguyễn Minh Phúc								
36	Nguyễn Minh Hằng								NLQ của
37	Nguyễn Tiến Đạt							Đã mất	CĐNB
38	Vũ Thị Ôn							Đã mất	Nguyễn
39	Nguyễn Thị Tuyết								Hữu
40	Nguyễn Tiến Thắng					25/4/			Cường
41	Nguyễn Quốc Toàn					2014			TV.HĐQ
42	Đỗ Huy Giang								T.
43	Đỗ Bích Thủy								PGĐCT
44	Trịnh Thị Diệu Thúy								
45	Trần Thị Hòa					10/4/			NLQ
46	Phạm Xuân Đức					2019			của
47	Phạm Minh Đức								CĐNB
48	Phạm Thanh Hằng								Phạm
49	Lê Thị Thảo							Đã mất	Xuân
50	Phạm Thị Hương								Hạnh
51	Phạm Thị Nguyệt								TV.HĐ
52	Lê Quý Động								QT.
53	Phạm Thị Nụ							Đã mất	
54	Lê Quý Hạnh					19/4/			NLQ của
55	Lê Quý Độ					2016			CĐNB
56	Phạm Thị Nga								Lê Quý
57	Lê Phương Linh								Huệ, TB.
58	Lê Minh Phương								BKS
59	Lê Hưng Khiêm								
60	Lê Quốc Trung								
61	Phạm Thị Quyết								
62	Lê Phương Thủy								NLQ của
63	Nguyễn Minh Hà								Lê Thị
64	Lê Quốc Anh					28/4/			Phương
65	Dương Thị Kim Ngân					2017			Lan TV.
66	Nghiêm Lê Mỹ Hạnh								BKS
67	Nguyễn Lê Tú Anh								
68	Nguyễn Văn Vinh					22/11/			NLQ
69	Trương Thị Hồng Vân					2023			của
70	Trương Văn Truyền								Nguyễn
71	Trương Thị Hiền								Thị Thu
72	Trương Hà Tuyên								Trang
73	Trương Quốc Hưng								TV
74	Trương Ngọc Hân								BKS

75	Trương Ngọc Linh								
76	Trương Ngọc Minh								
77	Nguyễn Thị Quỳnh Thơ								
78	Nguyễn Thanh Lam								
79	Khúc Văn Linh								
80	Kim Quyết Chiến								
81	Vũ Đức Thành								
82	Đoàn Thị Bích								
83	Vũ Thị Minh Phương					10/6/2020	01/4/2024	Miễn nhiệm	NLQ của Vũ Xuân Vinh, Kế toán trưởng
84	Nguyễn Thị Quỳnh Trang								
85	Vũ Nhật Minh								
86	Vũ Khôi Nguyên								
87	Trần Xuân Du								
88	Nghiêm Thị Mân								
89	Chu Văn Tộ								
90	Đặng Thị Quý								
91	Bùi Văn Vân								
92	Nguyễn Thị Thúy								
93	Bùi Thu Hà								
94	Trần Chu Bảo Lâm					01/4/2024		Bỏ nhiệm	NLQ của Trần Tuấn Anh, Kế toán trưởng
95	Trần Tú Anh								
96	Thân Việt Sinh								
97	Chu Quang Dũng								
98	Trần Đức Lương								
99	Bùi Quang Phàn								
100	Nguyễn Thị Thơm							Đã mất	
101	Nguyễn Thị Nở								
102	Bùi Thị Thêu								
103	Đỗ Thị Kim Xuyên								
104	Bùi Quỳnh Anh					01/9/2017			NLQ của Bùi Quang Vượng người được UQ CBTT
105	Bùi Minh Anh								
106	Bùi Thế Vinh								

= 2 / T Á Á I =

2. Giao dịch giữa Công ty và người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát : Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Tổng Công ty cổ phần Bia -Rượu – NGK Hà Nội					5.100.000	66,31%	Công ty mẹ
2	Ông: Phạm Trung Kiên		TV HĐQT			23.300	0,303%	CDNB
2.1	Nguyễn Thị Mai Hạnh							Vợ
2.2	Phạm Mai Khanh							Con
2.3	Phạm Duy Tùng							Con
2.4	Phạm Hồng Quang							Anh
2.5	Phạm Phú Cường							Anh
2.6	Nguyễn Thị Thê							Chị dâu
2.7	Lê Thị Hiền							Chị dâu
2.8	Phạm Thị Hương							Chị dâu
3	Ông: Vũ Thanh Liêm		CT HĐQT			53.800	0,7%	CDNB
3.1	Bùi Thị Hà							Vợ
3.2	Vũ Thanh Hà Anh							Con
3.3	Vũ Thanh Đức Anh							Con
3.4	Phạm Thị Ngãi							Mẹ
3.5	Vũ Thị Thanh Tâm							Chị
3.6	Vũ Thị Thảo					1000	0,013%	Em
3.7	Vũ Thanh Trung							Em
3.8	Vũ Thanh Tân							Em
3.9	Vũ Thanh Thực							Em
4	Ông: Hoàng Chí Thanh		TV HĐQT, GD					CDNB
4.1	Vũ Thị Mỹ							Mẹ
4.2	Vũ Thu Trang							Vợ
4.3	Hoàng Hải Nam							Con
4.4	Hoàng Thanh Phương							Con
4.5	Hoàng Thanh Trúc							Con
4.6	Hoàng Thị Liên							Chị
4.7	Hoàng Mạnh Quang							Anh
4.8	Hoàng Chí Thành							Em
4.9	Hoàng Thị Minh Hiền							Em
4.10	Hoàng Thị Hiền							Em
5	Ông: Nguyễn Hữu Cường		TV HĐQT, PGD			12.800	0,17%	CDNB
5.1	Vũ Thị Loan							Vợ
5.2	Nguyễn Minh Phúc							Con
5.3	Nguyễn Minh Hằng							Con
5.4	Nguyễn Thị Tuyết							Em
5.5	Nguyễn Tiến Thắng							Em
5.6	Nguyễn Quốc Toàn							Em
5.7	Đỗ Huy Giang							Em rể
5.8	Đỗ Bích Thủy							Em dâu
5.9	Trịnh Thị Diệu Thủy							Em dâu
6	Ông : Phạm Xuân Hạnh		TV HĐQT			5.108	0,0664%	CDNB
6.1	Trần Thị Hòa							Vợ
6.2	Phạm Xuân Đức							Con

6.3	Phạm Minh Đức						Con
6.4	Phạm Thanh Hằng						Bố đẻ
6.5	Phạm Thị Hương						Chị gái
6.6	Phạm Thị Nguyệt						Em gái
7	Ông: Vũ Xuân Vinh		KTT				Miễn nhiệm ngày 01/4/2024
7.1	Vũ Đức Thành						Bố
7.2	Đoàn Thị Bích						Mẹ
7.3	Vũ Thị Minh Phương						Em
7.4	Nguyễn Thị Quỳnh Trang						Vợ
7.5	Vũ Nhật Minh						Con
7.6	Vũ Khôi Nguyên						Con
8	Ông: Trần Tuấn Anh		KTT				Bổ nhiệm ngày 01/4/2024
8.1	Trần Xuân Du						Bố đẻ
8.2	Nghiêm Thị Mân						Mẹ đẻ
8.3	Chu Văn Tộ						Bố dượng
8.4	Đặng Thị Quý						Mẹ kế
8.5	Bùi Văn Văn						Bố vợ
8.6	Nguyễn Thị Thúy						Mẹ vợ
8.7	Bùi Thu Hà						Vợ
8.8	Trần Chu Bảo Lâm						Con
8.9	Trần Tú Anh						Em gái
8.10	Thân Việt Sinh						Em rể
8.11	Chu Quang Dũng						Em trai
8.12	Trần Đức Lương						Em trai
9	Ông: Lê Quý Huệ		Trưởng Ban KS		2550	0,033%	CĐNB
9.1	Lê Quý Động						Bố
9.2	Lê Quý Hạnh						Anh
9.3	Lê Quý Độ						Anh
9.4	Phạm Thị Nga						Vợ
9.5	Lê Phương Linh						Con
9.6	Lê Minh Phương						Con
9.7	Lê Hưng Khiêm						Con
10	Bà: Lê Thị Phương Lan		Thành viên BKS				Bổ nhiệm ngày 28/4/2017
10.1	Lê Quốc Trung						Bố đẻ
10.2	Phạm Thị Quyết						Mẹ đẻ
10.3	Lê Phương Thủy						Chị ruột
10.4	Nguyễn Minh Hà						Anh rể
10.5	Lê Quốc Anh						Em trai
10.6	Dương Thị Kim Ngân						Em dâu
10.7	Nghiêm Lê Mỹ Hạnh						Con
10.8	Nguyễn Lê Tú Anh						Con
11	Bà Nguyễn Thị Thu Trang		Thành viên BKS				Bổ nhiệm ngày 22/11/2023
11.1	Nguyễn Văn Vinh						Bố đẻ
11.2	Trương Thị Hồng Vân						Mẹ đẻ
11.3	Trương Văn Truyền						Bố chồng

11.4	Trương Thị Hiền							Mẹ chồng
11.5	Trương Hà Tuyên							Chồng
11.6	Trương Quốc Hưng							Con trai
11.7	Trương Ngọc Hân							Con gái
11.8	Trương Ngọc Linh							Con gái
11.9	Trương Ngọc Minh							Con gái
11.10	Nguyễn Thị Quỳnh Thơ							Em gái
11.11	Nguyễn Thanh Lam							Em gái
11.12	Khúc Văn Linh							Em rể
11.13	Kim Quyết Chiến							Em rể
12	Ông: Bùi Quang Vượng		Người được ủy quyền CBTT			4.274	0,056%	CDNB
12.1	Bùi Quang Phần							Bố đẻ
12.2	Nguyễn Thị Nở							Mẹ kế
12.3	Bùi Thị Thêu							Chị gái
12.4	Đỗ Thị Kim Xuyên							Vợ
12.5	Bùi Quỳnh Anh							Con
12.6	Bùi Minh Anh							Con
12.7	Bùi Thế Vinh							Con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Thanh Liêm

